TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÓC SƠN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **174**/2019/QĐST-HNGĐ	***Sóc Sơn, ngày 25 tháng 6 năm 2019***

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 199/2019/TLST - HNGĐ ngày 20 tháng 5 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị ***Đặng Thị C***, sinh năm 1986

Địa chỉ: Thôn X, xã T, huyện S, TP H

Bị đơn: Anh ***Hoàng Văn T,*** sinh năm 1982

Địa chỉ: Thôn X, xã T, huyện S, TP H

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 6 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 6 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đặng Thị C và anh Hoàng Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- ***Về con chung***: Vợ chồng có 02 con chung là Hoàng Diệu L, sinh ngày 26/3/2008 và Hoàng Mạnh D, sinh ngày 19/4/2012. Ly hôn chị C nuôi con chung là Hoàng Diệu L, anh T nuôi con chung là Hoàng Mạnh D. Hai bên

không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có quyết định khác của Tòa án.

Anh T, chị C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công sức đóng góp, nợ chung, đất ở, nhà, đất sản xuất nông nghiệp: Hai bên không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về chỗ ở sau ly hôn: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- ***Về án phí:*** Án phí ly hôn sơ thẩm 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng), mỗi đương sự phải nộp ½ = 75.000đ để sung quỹ Nhà nước, hai bên thỏa thuận để chị C chịu cả. Được trừ vào số tiền 300.000đ chị đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai thu số 0001854 ngày 20/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn. Chị C được hoàn trả 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Sóc Sơn;
- Chi cục THADS huyện Sóc Sơn
- UBND xã T;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.

THẨM PHÁN

Chử Phương Ngọc